TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN BÌNH CHÁNH** **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 505/2022/QĐST- HNGĐ	*Bình Chánh, ngày 10 tháng 6 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÌNH CHÁNH, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 57, 81, 82, 83, 84, 85, 86, 116 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 443/2022/TLST-HNGĐ ngày 28 tháng 4 năm 2022 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Bà **Nguyễn Thị Tuyết Ng**, sinh năm 1992.

Địa chỉ: A, ấp B, xã C, huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Ông **Nguyễn Văn D**, sinh năm 1991.

Địa chỉ: D, phường F, thị xã G, tỉnh Bình Dương.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Bà Nguyễn Thị Tuyết Ng và ông Nguyễn Văn D có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường Mỹ Phú, Thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp theo giấy chứng nhận kết hôn số 51 vào ngày 27/6/2011. Do đó hôn nhân của bà Nguyễn Thị Tuyết Ng và ông Nguyễn Văn D là hợp pháp.

[2] Theo đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con và Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, bà Nguyễn Thị Tuyết Ng và ông Nguyễn Văn D yêu cầu Tòa án giải quyết công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con.

[3] Tòa án đã hòa giải đoàn tụ nhưng không thành. Việc bà Nguyễn Thị Tuyết Ng và ông Nguyễn Văn D thỏa thuận về việc thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con được thể hiện tại Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 02 tháng 6 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Nguyễn Thị Tuyết Ng và ông Nguyễn Văn D thuận tình ly hôn với nhau.

Giấy chứng nhận kết hôn số: 51 do Ủy ban nhân dân phường Mỹ Phú, Thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp cấp cho bà Nguyễn Thị Tuyết Ng và ông Nguyễn Văn D vào ngày 27/6/2011 không còn giá trị pháp lý kể từ ngày Tòa án ban hành quyết định này.

- Về con chung: Bà Nguyễn Thị Tuyết Ng và ông Nguyễn Văn D có 02 con chung tên Nguyễn Dương Quốc A (giới tính nam) sinh ngày 10/6/2016, Nguyễn Dương Trí Th (giới tính nam), sinh ngày 13/8/2013.

Bà Nguyễn Thị Tuyết Ng và ông Nguyễn Văn D cùng thỏa thuận thống nhất giao 02 con chung Nguyễn Dương Quốc A và Nguyễn Dương Trí Th cho bà Nguyễn Thị Tuyết Ng trực tiếp nuôi dưỡng và chăm sóc.

Về cấp dưỡng nuôi con: Bà Nguyễn Thị Tuyết Ng không yêu cầu ông Nguyễn Văn D cấp dưỡng nuôi con nên tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng cho con chung đối với ông Nguyễn Văn D.

Các bên thi hành dưới sự giám sát của Cơ quan thi hành án dân sự có thẩm quyền.

Người không trực tiếp nuôi con được quyền đến thăm nom, chăm sóc và giáo dục con chung.

Cha, mẹ có nghĩa vụ và quyền ngang nhau, cùng nhau chăm sóc, nuôi dưỡng con chưa thành niên.

Người không trực tiếp nuôi con có nghĩa vụ tôn trọng quyền của con được sống chung với người trực tiếp nuôi; có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

Người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu người không trực tiếp nuôi con thực hiện các nghĩa vụ theo quy định tại Điều 82 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014; yêu cầu người không trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình tôn trọng quyền được nuôi con của mình.

Trong trường hợp có yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức theo quy định của pháp luật, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con và việc cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung: Bà Nguyễn Thị Tuyết Ng và ông Nguyễn Văn D xác định không có.

- Về các vấn đề khác: Về nợ chung, bà Nguyễn Thị Tuyết Ng và ông Nguyễn Văn D xác định không có.

2. Về lệ phí Tòa án 300.000 (ba trăm nghìn) đồng. Bà Nguyễn Thị Tuyết Ng và ông Nguyễn Văn D mỗi người chịu 150.000 (một trăm năm mươi nghìn) đồng nhưng được cấn trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí 300.000 (ba trăm nghìn) đồng mà bà Nguyễn Thị Tuyết Ng và ông Nguyễn Văn D đã nộp theo biên lai thu tiền số AA/2021/0040954 ngày 12/4/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bình Chánh. Bà Nguyễn Thị Tuyết Ng và ông Nguyễn Văn D đã nộp đầy đủ lệ phí.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận*:**
- Đương sự (4);
- VKSND huyện Bình Chánh (2);
- CCTHADS huyện Bình Chánh (1);
- UBND phường X, Thành phố Y, tỉnh Đồng Tháp (1);
- Lưu: VP, hồ sơ việc dân sự (2).

THẨM PHÁN

2 000005 301209

Tạ Nam Phương